

THỰC TRẠNG HỖ TRỢ TRONG DẠY HỌC VIẾT CHO HỌC SINH CÓ KHÓ KHĂN VỀ VIẾT Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG BIÊN

Trần Thị Thảo, Trần Thị May Hồng
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Khó khăn về viết ảnh hưởng rất lớn đến việc lĩnh hội tri thức đối với học sinh ngay từ cấp tiểu học. Nhóm học sinh có khó khăn về viết rất cần sự hỗ trợ dạy học viết của các thầy cô giáo. Nghiên cứu đề cập đến thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết ở trường tiểu học Long Biên. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất một số biện pháp hỗ trợ trong dạy học viết nhằm nâng cao kỹ năng viết chữ cho học sinh có khó khăn về viết ở tiểu học, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và cơ hội đến trường cho nhóm học sinh này.

Từ khóa: Thực trạng, hỗ trợ, khó khăn về viết, trường tiểu học.

Nhận bài ngày 2.1.2022; gửi phản biện chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 27.2.2022

Liên hệ tác giả: Trần Thị Thảo; Email: ttthao@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Ở trường tiểu học, kỹ năng viết là một trong những kỹ năng ngôn ngữ nền tảng cơ bản để lĩnh hội tri thức. Ngay từ khi bắt đầu vào lớp 1, học sinh đã được rèn luyện kỹ năng viết nhằm tăng hiệu quả học tập cho các môn học khác về sau. Tuy nhiên, hiện nay có một bộ phận học sinh có khó khăn về viết với những mức độ khác nhau. Đây là một dạng học sinh khuyết tật học tập có nhiều hạn chế trong việc lĩnh hội và vận dụng kỹ năng viết ở cấp độ viết chữ hoặc tạo lập văn bản hoặc ở cả hai cấp độ. Càng học lên các lớp lớn, sự phát triển kỹ năng viết của các học sinh có khó khăn về viết càng gặp nhiều khó khăn. Điều này gây ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển tâm lý, sự tự tin cũng như sự tham gia học tập và hòa nhập xã hội của các em. Vì vậy, việc hỗ trợ, giúp đỡ để học sinh khó khăn về viết học tập hiệu quả là việc làm hết sức cần thiết. Những biện pháp hỗ trợ phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của học sinh một cách kịp thời sẽ giúp các em giảm bớt nhiều khó khăn về mặt tâm lý, phát triển và nguy cơ bỏ học. Nghiên cứu đề cập đến thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết ở trường tiểu học Long Biên. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất một số biện pháp hỗ trợ trong dạy học viết nhằm nâng cao kỹ năng viết chữ cho học sinh có khó khăn về viết ở tiểu học, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và cơ hội đến trường cho nhóm học sinh này.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Khái niệm viết

Chữ viết được thể hiện bằng hệ thống các chữ cái. Là đơn vị chữ viết dùng để ghi lại các âm (ghi âm vị). Trong tiếng Việt, chữ viết bao gồm hệ thống các dấu thanh được tạo thành bởi các nét là các nét chữ. Mỗi chữ cái lại có tên gọi riêng trong bảng chữ cái và tên gọi theo âm để phù hợp với việc học sinh ghép âm vần hoặc dùng để ghi âm lại ngôn ngữ. Theo định nghĩa trong Từ Điển Từ và Ngữ Việt Nam của GS.TS Nguyễn Lâm, viết là tạo thành chữ bằng những đường nét cơ bản [3]. Viết là hoạt động dùng hệ thống kí hiệu bằng đường nét đặt ra để ghi tiếng nói trên giấy hoặc trên bảng được sắp xếp theo các quy tắc chính tả để diễn đạt ý tưởng nào đó. Chữ viết là hệ thống các kí hiệu để ghi lại ngôn ngữ theo dạng văn bản, là sự miêu tả ngôn ngữ thông qua việc sử dụng các ký hiệu hay các biểu tượng. Chữ viết phân biệt với sự minh họa như các bản phác họa trong hang động hay các tranh vẽ từ thời xa xưa. Nó có quan hệ mật thiết với ngôn ngữ nhưng không đồng nhất với ngôn ngữ. Người ta thường nói nét chữ, nét người bởi vì chữ viết thể hiện cá tính của mỗi cá nhân. Ngoài việc rèn chữ viết đẹp, rèn tính cẩn thận kiên trì và thẩm mỹ cũng là điều cần thiết.

2.1.2. Khái niệm kỹ năng viết

Kỹ năng viết là năng lực hay khả năng của mỗi người để thực hiện hoạt động viết nhằm đạt được một sản phẩm chữ viết theo mục đích yêu cầu cụ thể dựa trên cơ sở các thao tác, kĩ thuật viết. Ở trường tiểu học, viết là một trong bốn kĩ năng ngôn ngữ quan trọng. Viết không chỉ là một hoạt động phục vụ cho việc học ở trường tiểu học mà sau này còn trở thành một kĩ năng không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi người. Tác giả Đỗ Xuân Thảo đã viết: kĩ năng viết phát triển ở 2 giai đoạn: cấp độ cơ bản – viết chữ, sau đó là cấp độ nâng cao – sử dụng chữ viết để ghi chép [5]. Kĩ năng viết ở cấp độ cơ bản là khả năng nhận diện và phân biệt các nét cơ bản để tạo thành chữ viết. Kĩ năng viết ở cấp độ cơ bản còn được gọi với cái tên khác là kĩ năng viết chữ hay kĩ năng tạo chữ. Sau khi đã nhận diện được mặt các nét cơ bản thì học sinh cần có khả năng kết hợp các nét đó để tạo thành các chữ cái trong bảng chữ cái theo các quy tắc chính tả. Mức độ này trong môn Tiếng Việt được gọi là kĩ năng viết chính tả. Đây là một phân môn hết sức quan trọng vì nó là bước đệm để học sinh có thể đẩy kĩ năng viết đến cấp độ cao hơn. Hình thức viết tự luận được hiểu là kĩ năng viết cấp độ nâng cao. Khi kĩ năng viết chữ của học sinh đã thuần thục, học sinh sẽ được làm quen với khả năng tạo lập văn bản viết (kĩ năng viết cấp độ nâng cao). Học sinh sẽ sử dụng chữ viết để ghi lại ý tưởng của mình dưới dạng câu, đoạn văn, bài văn – mức độ cao nhất của kĩ năng viết. Kĩ năng viết ở cấp độ cơ bản được đánh giá qua hai tiêu chí là: Viết đúng và viết nhanh. Kĩ năng viết đúng là kĩ năng viết đảm bảo người viết biểu thị đúng giá trị của thông tin được cung cấp thông qua chữ viết. Chữ viết đúng và rõ ràng giúp người đọc, người tiếp nhận thông tin có thể dễ dàng đọc hiểu. Kĩ năng viết nhanh thể hiện qua tốc độ viết và số lượng chữ viết ra trong một khoảng thời gian nhất định. Kĩ năng viết nhanh giúp người viết có thể diễn đạt

được nhiều thông tin, ý tưởng, suy nghĩ của mình từ đó học tập và giao tiếp hiệu quả hơn. Hai kĩ năng này có mối liên hệ với nhau.

2.1.3. Khái niệm khó khăn về viết

Trong quá trình học tập, học sinh sẽ gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân khác nhau gây nên kể cả nguyên nhân chủ quan hay nguyên nhân khách quan. Có nhiều trường hợp học sinh phát triển hoàn toàn bình thường về mọi mặt nhưng lại gặp khó khăn khi vận dụng các kĩ năng học tập, đặc biệt là kĩ năng viết. Nhóm học sinh này được gọi bằng những thuật ngữ như học sinh có khó khăn về viết, rối loạn viết, chứng khó viết hay rối loạn biểu đạt ngôn ngữ. Nghiên cứu trên góc độ khó khăn về viết là một trong các biểu hiện của khuyết tật học tập theo TS. Nguyễn Thị Cẩm Hương [2]: “*Khó khăn về viết là trạng thái khiếm khuyết năng lực tạo lập chữ bằng tay hoặc năng lực viết chính tả, thể hiện thành những khó khăn đặc thù trong quá trình lĩnh hội tri thức và vận dụng kĩ năng viết được biểu hiện dưới những dạng và mức độ khác nhau: viết chữ khó đọc, tốc độ viết chậm, độ chuẩn xác kém hơn so với yêu cầu chung của độ tuổi. Những dấu hiệu này do sự bất thường trong năng lực nhận thức gây ra. Nguyên nhân căn bản về sinh học của khó khăn về viết là do sự khiếm khuyết nào đó trong chức năng hoạt động của hệ thần kinh. Những khuyết tật về thị giác, thính giác, trí tuệ, cảm giác, điều kiện hoàn cảnh – môi trường không phải là nguyên nhân chính dẫn đến khó khăn về viết*”.

2.1.4. Học sinh có khó khăn về viết

Học sinh có khó khăn về viết là học sinh có những khó khăn đặc thù trong việc lĩnh hội và vận dụng kĩ năng viết biểu hiện ở những dạng và mức độ khác nhau: viết chữ khó đọc, tốc độ viết chậm, độ chuẩn xác kém hơn so với yêu cầu chung của độ tuổi. Học sinh có khó khăn về viết có thể thực hiện thao tác, hành động về kĩ năng viết nhưng chưa đảm bảo được yêu cầu về chất và lượng của chữ viết. Học sinh có khó khăn về viết không có các khuyết tật khác về thính giác, thị giác, trí tuệ, cảm giác, điều kiện hoàn cảnh – môi trường không phải là nguyên nhân chính dẫn đến khó khăn về viết.

Để giúp cho việc nhận diện học sinh có khó khăn về viết ở tiểu học dễ dàng hơn, định nghĩa học sinh có khó khăn về viết được đưa ra theo các tiêu chí/ tiêu chuẩn như sau: *Tiêu chuẩn 1:* Có các khó khăn đặc thù trong kĩ năng viết các biểu hiện này xuất hiện thường xuyên trong khoảng thời gian dài. *Tiêu chuẩn 2:* Không khuyết tật trí tuệ, rối loạn hành vi, cảm xúc, khuyết tật thính giác, thị giác, vận động. Không gặp phải điều kiện, hoàn cảnh môi trường sống, văn hóa, giáo dục, kinh tế bất lợi dẫn đến thiếu hụt kinh nghiệm học tập. *Tiêu chuẩn 3:* Không đạt được yêu cầu phát triển tương xứng với độ tuổi về kĩ năng viết dựa trên bằng chứng nghiên cứu tin cậy. *Tiêu chuẩn 4:* Có những đặc trưng riêng trong đặc điểm năng lực nhận thức có liên quan đến kĩ năng viết. Như vậy, tiêu chuẩn 1, 2 có vai trò phát hiện học sinh có khó khăn về viết. Tiêu chuẩn có tính chất loại trừ - loại trừ nguyên nhân khuyết tật khác, yếu tố môi trường tạo sự thuận lợi cho việc sàng lọc học sinh gặp khó khăn về viết. Tiêu chuẩn 3,4 giúp chẩn đoán, xác định học sinh có khó khăn về viết trên cơ sở tổng hợp các đặc điểm cả học sinh. Khó khăn về viết có thể tồn tại độc lập hoặc kết hợp với các dạng

khuyết tật học tập và các dạng khuyết tật trí tuệ khác.

2.2. Khách thể và biện pháp nghiên cứu

Để tìm hiểu thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết ở trường tiểu học Long Biên hiện nay chúng tôi tiến hành khảo sát 30 giáo viên từng dạy khối lớp 1, 2 tại trường tiểu học Long Biên trong thời gian từ 9/2020 đến tháng 3/2021 bằng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, quan sát, phỏng vấn sâu và thống kê toán học để xử lý số liệu.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Thực trạng nhận thức, thái độ của giáo viên trường tiểu học Long Biên về việc hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết

Nhận biết, thái độ của giáo viên về vấn đề hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết được thể hiện thông qua mức độ quan tâm việc hỗ trợ học sinh, đánh giá về sự cấp thiết phải hỗ trợ học sinh, thái độ sẵn sàng tiếp nhận học sinh có khó khăn về viết khi được phân công. Các kết quả khảo sát được tổng hợp trong bảng sau:

Bảng 2.1. Thái độ của giáo viên trường tiểu học Long Biên về vấn đề hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết

Sự quan tâm đến việc hỗ trợ			Đánh giá sự cần thiết của việc hỗ trợ			Thái độ tiếp nhận học sinh		
Mức độ	SL	%	Mức độ	SL	%	Mức độ	SL	%
Rất quan tâm	12	40,0	Rất cần thiết	13	43,3	Rất tán thành	5	16,7
Tương đối quan tâm	15	50,0	Tương đối cần thiết	14	46,7	Tương đối tán thành	8	26,7
Quan tâm ít	3	10,0	Ít cần thiết	3	10	Rất ngại nhưng vẫn đồng ý	15	50,0
Chưa quan tâm	0	0	Chưa cần thiết	0	0	Từ chối tiếp nhận	2	6,7
Tổng	30	100		30	100		30	100

Khi học sinh gặp khó khăn trong học tập thì đó chính là mối quan tâm lớn nhất đối với giáo viên, giáo viên luôn cố gắng tìm tòi các biện pháp hỗ trợ thích hợp để khắc phục khó khăn cho học sinh. Kết quả ở bảng 2.1. cho thấy tất cả các giáo viên được điều tra đều có sự quan tâm tới vấn đề hỗ trợ học sinh trong đó số lượng giáo viên rất quan tâm chiếm hơn 40,0%, số lượng giáo viên tương đối quan tâm chiếm 50% và vẫn còn số ít giáo viên quan tâm ít chiếm tỉ lệ 10%. Đánh giá về sự cần thiết của việc hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết chúng tôi thu được kết quả như sau: Đa số các giáo viên đều nhận thấy việc hỗ trợ này rất quan trọng và tương đối cần thiết (chiếm 90,0%). Song lại chỉ có khoảng 16,7% giáo viên khi được tiếp nhận học sinh có khó khăn về viết có thái độ rất đồng ý tán thành, có tới 50,0% giáo viên cảm thấy khó khăn khi tiếp nhận đối tượng này và 6,7% giáo viên từ chối tiếp nhận. Điều này cho thấy giáo viên vẫn còn ngại ngùng, cảm thấy khó khăn khi phải tiếp nhận, hỗ trợ cho nhóm học sinh này trong lớp học của mình. Khi giáo viên còn chưa thực sự mở lòng để đón nhận các em học sinh có khó khăn về viết sẽ là một rào cản lớn trong việc

hỗ trợ nhóm học sinh này hòa nhập trong lớp học của mình. Do vậy, để nâng cao chất lượng hỗ trợ học sinh khó khăn về viết, chúng ta cần có những biện pháp nâng cao nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết.

2.3.2. Thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết trường tiểu học Long Biên

Điều tra về thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết tại trường tiểu học Long biên, chúng tôi đánh giá trên 3 khía cạnh: môi trường học tập, biện pháp hỗ trợ và hình thức hỗ trợ. Kết quả thu được tại bảng 2.2. như sau:

Bảng 2.2. Thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết trường tiểu học Long Biên

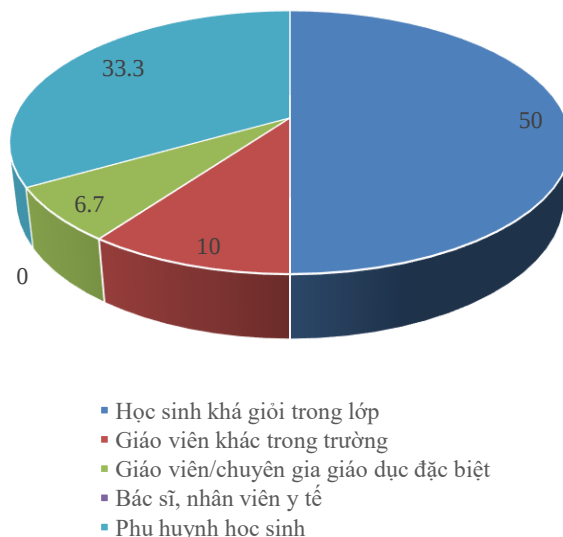
Lựa chọn môi trường học tập			Biện pháp hỗ trợ			Hình thức hỗ trợ		
Các tiêu chí	SL	%	Các tiêu chí	SL	%	Các tiêu chí	SL	%
Học ở lớp như học sinh khác	5	16,7	Hỗ trợ thị giác	8	26,7	Hỗ trợ theo nhóm lớp	4	13,3
Học ở lớp và có các tiết hỗ trợ cá nhân bổ sung	10	33,3	Hỗ trợ ghi nhớ	5	16,7	Hỗ trợ theo nhóm đôi	3	10,0
Học ở các lớp riêng biệt trong trường	9	30,0	Rèn luyện, thực hành cảm giác vận động	6	20,0	Hỗ trợ cá nhân	6	20,0
Học tại các trường chuyên biệt	6	20,0	Hướng dẫn kỹ thuật viết bằng lời	11	36,7	Kết hợp các hình thức hỗ trợ trên	17	56,7
			Hỗ trợ các yếu kém trong năng lực nhận thức	0	0,0			
Tổng	30	100		30	100		30	100

Về môi trường ảnh hưởng đến vấn đề hỗ trợ: Môi trường giáo dục có tác động rất lớn đến sự phát triển kỹ năng viết của học sinh. Để đảm bảo việc hỗ trợ học sinh có thể đạt kết quả cao thì cần phải tìm được môi trường phù hợp. Kết quả điều tra tại bảng 2.2. cho thấy có hơn 50% giáo viên chọn môi trường tách biệt là môi trường hội nhập và môi trường chuyên biệt, số chọn môi trường phù hợp cho học sinh khó khăn về viết là học ở lớp và có các tiết hỗ trợ cá nhân bổ sung chiếm 33,3 % (một phần ba số giáo viên được điều tra).

Về biện pháp hỗ trợ: Các số liệu điều tra thể hiện trong quá trình dạy học trên lớp, giáo viên thường sử dụng các biện pháp hướng dẫn kỹ thuật viết bằng lời (chiếm 3,7%), (nhắc lại nhiều lần cách viết hoặc đưa ra những yêu cầu bài tập cho học sinh gặp phải khó khăn về viết nhưng chưa có sự điều chỉnh về nội dung bài tập); 26,7 % giáo viên sử dụng biện pháp hỗ trợ thị giác (dùng tranh ảnh minh họa để hướng dẫn viết chữ, âm, vần cho phân môn tập viết); không có giáo viên nào sử dụng biện pháp hỗ trợ đặc thù cho các yếu kém trong năng lực nhận thức của học sinh.

Về hình thức hỗ trợ: 56,7 % giáo viên kết hợp nhiều hình thức từ hỗ trợ theo nhóm lớp, hỗ trợ theo nhóm đôi và hỗ trợ cá nhân; 43,3% còn lại là chọn lựa hình thức hỗ trợ riêng lẻ từng hình thức.

Về sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong hỗ trợ: Để cải thiện tình trạng khó khăn về viết không chỉ có sự hỗ trợ của giáo viên mà còn cần sự hội hợp của nhiều lực lượng giáo dục khác. Kết quả điều tra vấn đề này tại trường tiểu học Long Biên được thể hiện trong biểu đồ 2.1.



Biểu đồ 2.1. Lực lượng phối hợp hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết tại trường tiểu học Long Biên

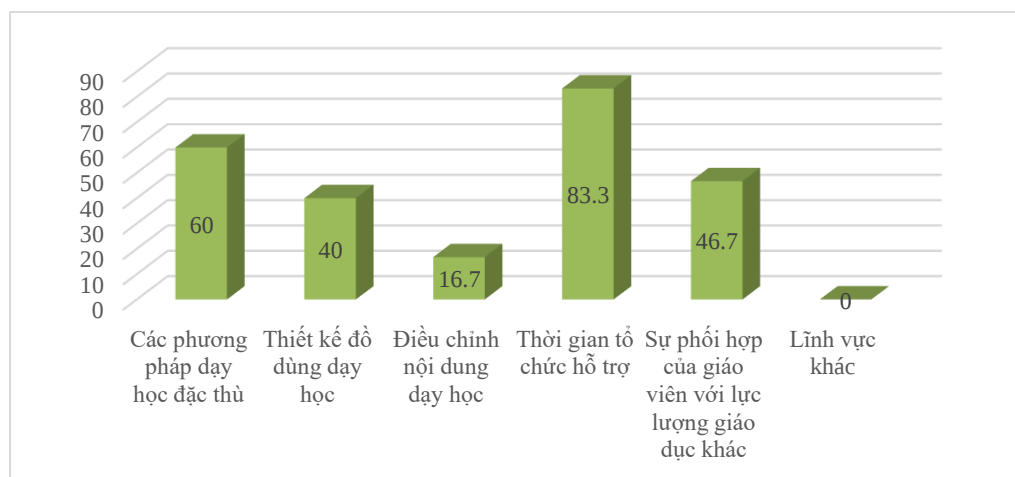
Kết quả thu được cho thấy: Chỉ có 6,7 % giáo viên trường tiểu học Long Biên phối hợp với giáo viên hay chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt. Qua phỏng vấn về vấn đề này, cô Kiều Thị Mai Anh đang dạy lớp 1 A6 trường tiểu học Long Biên chia sẻ: “*Phụ huynh em học sinh có khó khăn về viết tại lớp học tôi đang phụ trách hiện vẫn đang cho con can thiệp tại một trung tâm giáo dục đặc biệt, qua trao đổi với kênh phụ huynh, chúng tôi kết nối với nhau để hỗ trợ học sinh tập viết, điều này giúp ích cho tôi rất nhiều*”. Tại hầu hết các trường tiểu học hiện nay vẫn chưa có giáo viên phụ trách riêng hoạt động hỗ trợ các học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt nói chung và học sinh có khó khăn về viết nói riêng. Các học sinh chỉ được khám sức khỏe định kì tại trường, còn kiểm tra về phối hợp để kiểm tra năng lực nhận thức, hỗ trợ trong dạy học. Có đến 50,0 % giáo viên lựa chọn lực lượng phối hợp hỗ trợ là học sinh khá giỏi trong lớp vì đây là lực lượng có thể hỗ trợ thường xuyên và liên tục trong mọi môn học. Chỉ có 10,0 % giáo viên nhờ đến sự hỗ trợ của giáo viên khác trong trường vì rất ít giáo viên khác có tiết trống vì thời gian phải làm những công việc khác như: làm sổ sách chuyên môn, soạn giáo án, dọn dẹp vệ sinh lớp học,... Một số giáo viên còn lại thì kết hợp với phụ huynh để hướng dẫn học sinh (chiếm 33,3 %).

Về những biện pháp đánh giá trong hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết: Tổng hợp kết quả điều tra cho thấy có 100% giáo viên thường xuyên đánh giá học sinh bằng cách quan sát các biểu hiện hằng ngày của học sinh hay nghiên cứu sản phẩm viết của học sinh và dựa vào

kết quả kiểm tra định kì. Giáo viên chưa được cung cấp công cụ đánh giá chính thức nào và cũng không có kết quả đánh giá của cơ sở y tế về học sinh có khó khăn về viết.

2.3.3. Khó khăn trong việc hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết trường tiểu học Long Biên

Những khó khăn trong việc hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết được giáo viên phản ánh qua biểu đồ 2.2.



Biểu đồ 2.2. Những khó khăn trong hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết tại trường tiểu học Long Biên

Kết quả thể hiện: phần lớn giáo viên đều gặp khó khăn với tất cả các yếu tố về phương pháp, thiết kế đồ dùng dạy học, điều chỉnh nội dung dạy học, thời gian tổ chức hỗ trợ, thiếu sự phối hợp với các giáo viên chuyên môn giáo dục đặc biệt hay sự quan tâm từ phía gia đình học sinh đó. Có tới 83,3 % giáo viên cảm thấy khó khăn khi phải sắp xếp thêm thời gian trên lớp để tổ chức hỗ trợ vì họ còn phải làm sổ sách chuyên môn, làm các công việc khác của lớp nên quỹ thời gian hỗ trợ rất eo hẹp. Khá nhiều giáo viên trường tiểu học Long Biên thực sự gặp khó khăn các phương pháp dạy học đặc thù dành cho học sinh có khó khăn về viết (chiếm 60,0 %). Khi phỏng vấn, nhiều thầy, cô bày tỏ họ thường cảm thấy bối rối khi chưa có đủ hiểu biết về những đặc điểm khó khăn của nhóm đối tượng học sinh này cũng như các phương pháp hỗ trợ đặc thù phù hợp. Số lượng giáo viên gặp khó khăn khi phối hợp với lực lượng giáo dục khác như giáo viên có chuyên môn giáo dục đặc biệt và gia đình học sinh chiếm 46,7 %. Họ cảm thấy đơn độc trong quá trình hỗ trợ cho học sinh có khó khăn về viết bởi gia đình các em thường chưa có sự quan tâm cần thiết và phó mặc cho giáo viên và nhà trường trong việc dạy dỗ con cái. Có 40,0 % giáo viên gặp khó khăn khi thiết kế đồ dùng dạy học đặc thù khi hỗ trợ nhóm các học sinh có khó khăn về viết và 16,7 % giáo viên gặp khó khăn khi phải điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với nhóm học sinh này.

2.3.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết trường tiểu học Long Biên

Nhận định của giáo viên về sự ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan

tới hiệu quả hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết được thể hiện qua bảng 2.3.

Bảng 2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hỗ trợ cho học sinh có khó khăn về viết tại trường tiểu học Long Biên

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	ĐTB	Thứ bậc nhóm	Thứ bậc chung
<i>Yếu tố chủ quan</i>				
1	Năng lực nhận thức của học sinh có khó khăn về viết	1,92	5	9
2	Vốn hiểu biết về chữ viết, ngôn ngữ	2,13	3	5
3	Khả năng tập trung chú ý	2,85	1	1
4	Động cơ học tập của học sinh	2,18	2	4
5	Khả năng vận động	2,09	4	6
<i>Yếu tố khách quan</i>				
6	Hiểu biết của giáo viên về học sinh có khó khăn về viết	2,21	2	3
7	Biện pháp hỗ trợ của giáo viên	2,37	1	2
8	Điều kiện môi trường xung quanh (chỗ ngồi, tiếng ồn, ánh sáng,...)	0,41	6	11
9	Sự hỗ trợ dành cho cá nhân học sinh	2,01	3	7
10	Đặc điểm chữ viết tiếng việt	0,83	5	10
11	Yếu tố khác: Sự phối hợp của phụ huynh	2,01	3	7

Trong các yếu tố chủ quan, thì khả năng tập trung chú ý của học sinh có sự ảnh hưởng lớn nhất đến hiệu quả hỗ trợ của giáo viên trường tiểu học Long Biên (ĐTB là 2,85) sau đó là yếu tố động cơ học tập (ĐTB là 2,18). Giáo viên thường tìm các biện pháp để giảm sự mất tập trung chú ý và duy trì hứng thú học tập của học sinh trong quá trình hỗ trợ mà quên việc tạo động cơ học tập cho học sinh. Yếu tố này thường không được giáo viên đánh giá cao. Có lẽ bởi vì yếu tố này ẩn sâu bên trong học sinh nên giáo viên chưa quan tâm nhiều đến yếu tố này. Đối với ảnh hưởng của các yếu tố khách quan tác động đến học sinh, giáo viên trường tiểu học Long Biên cho rằng biện pháp hỗ trợ của giáo viên có ảnh hưởng nhiều nhất (ĐTB là 2,37). Sau đó là yếu tố sự hiểu biết của giáo viên (ĐTB là 2,21). Tiếp đến là yếu tố sự hỗ trợ dành cho cá nhân học sinh và sự phối hợp của gia đình. Như vậy, tổng hợp cả yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan, khả năng tập trung chú ý của học sinh và biện pháp hỗ trợ của giáo viên là hai yếu tố được cho là có ảnh hưởng lớn nhất tới hiệu quả hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết.

3. KẾT LUẬN

Viết là bước đệm cơ bản để học sinh bắt đầu học kiến thức khác nên việc thực hiện kém trong các bài tập viết có thể dẫn đến mối liên hệ tiêu cực với việc học trên lớp và sự tự tin của học sinh. Một học sinh có thể tin rằng mình là một học sinh viết kém và bắt đầu tránh các hoạt động viết, từ đó dẫn đến kỹ năng viết kém phát triển. Bởi vậy, đây thật sự là mối bận tâm của các phụ huynh và nhà trường, rộng ra là toàn xã hội. Tuy nhiên, những phân tích về thực trạng hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết ở trường tiểu

học Long biên cho thấy mặc dù đại đa số các giáo viên đều thấy được tầm quan trọng và sự cần thiết của việc hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết nhưng chưa sẵn sàng hỗ trợ học sinh. Giáo viên còn thiếu nhiều hiểu biết và các kỹ năng hỗ trợ cần thiết, thiếu những điều kiện, biện pháp hỗ trợ phù hợp với học sinh. Vì vậy, để giúp các em học sinh có khó khăn về viết phát triển kỹ năng viết và khắc phục được những khó khăn trong quá trình tập viết cần xây dựng nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn cũng như cung cấp các nguồn tài liệu tham khảo cho đội ngũ giáo viên. Đó cũng chính là một trong những biện pháp quan trọng trong hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2002), *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật ở tiểu học*, Nxb. Giáo dục.
3. Nguyễn Lâm (2003), *Từ Điển Từ và Ngữ Việt Nam*, Nxb. Văn học.
4. Lê Phương Nga (chủ biên) (2013), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1*, Nxb. Đại học Sư phạm, tr.182-235.
5. Đỗ Xuân Thảo (1994), *Mấy ý kiến về cải tiến chữ Tiếng Việt hiện nay*, Nghiên cứu giáo dục, tr.10-15.
6. Nguyễn Thị Hoàng Yến (2016), *Giáo dục đặc biệt và những thuật ngữ cơ bản*, Nxb. Đại học Sư phạm.

THE CURRENT SITUATION OF SUPPORT IN TEACHING WRITING FOR STUDENTS WITH DYSGRAPHIA AT LONG BIEN PRIMARY SCHOOL

Abstract: *Dysgraphia is a type of learning disabilities that greatly affects students' acquisition of knowledge right from the primary school level. Students with dysgraphia require the teachers' support in writing. The study mentions the current situation of support in teaching writing to students with dysgraphia at Long Bien primary school. The study results are the basis for proposing a number of supportive measures in teaching writing to improve writing skills for students with dysgraphia in primary school, thereby improving learning efficiency and opportunities to go to school for these students.*

Keywords: *Current situation, support, dysgraphia, primary school.*